ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 5365/UBND-ĐNMN V/v giải quyết công nợ chi phí tạm ứng đưa ngư dân về nước từ 2005-2011	*Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 10 năm 2016*

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI
CV ĐẾN Số: 8256
Ngày: 05/10/16
Chuyển:

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Thực hiện Công văn số 1194/BNG-LS ngày 20/4/2016 của Bộ Ngoại giao về việc giải quyết công nợ chi phí tạm ứng đưa ngư dân về nước từ 2005-2011, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Qua rà soát danh sách ngư dân tỉnh Quảng Ngãi được Bộ Ngoại giao cho tạm ứng từ năm 2005 đến năm 2012 với số tiền là 2.108.702.600 đồng để đưa ngư dân của tỉnh về nước (riêng năm 2012 là 162.482.000 đồng). Trong những năm qua, Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã khẩn trương chỉ đạo các đơn vị có liên quan tiến hành thu hồi chi phí mà Bộ Ngoại giao đã tạm ứng để đưa ngư dân về nước theo quy định; tuy nhiên, qua báo cáo của Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan, các ngư dân được nước ngoài đưa về nước chủ yếu là lao động nghề biển nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, có ngư dân đã bỏ đi nơi khác làm ăn hoặc có ngư dân đã chết; vì vậy, không có khả năng thu hồi kinh phí của ngư dân để hoàn trả cho Bộ Ngoại giao. Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xác nhận và đề nghị Bộ Ngoại giao báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét cho phép xoá nợ cho ngư dân tỉnh Quảng Ngãi. Cụ thể:

- Đối với các ngư dân có hồ sơ lưu tại Sở Ngoại vụ:

+ Có 264 trường hợp ngư dân chưa thể thu hồi được vì hiện tại hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền, tàu gặp nạn chìm tại nước bạn, tổng số tiền: 1.995.928.300 đồng.

+ Có 04 trường hợp ngư dân ông Huỳnh Văn Vũ, Hồ Văn Tháp, Huỳnh Văn Quang, Lê Văn Hùng đã bỏ đi nơi khác làm ăn, không còn sinh sống tại địa phương, tổng số tiền: 31.991.500 đồng.

+ Có 05 trường hợp ngư dân ông Trương Quang Thế, Nguyễn Đồ, Trần Văn Tiến, Võ Văn Hiệp, Nguyễn Đức Vinh đã chết, hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, không có khả năng trả nợ, tổng số tiền: 36.226.800 đồng.

- Đối với các ngư dân không có hồ sơ lưu tại Sở Ngoại vụ:

+ Có 02 trường hợp ngư dân ông Bùi Đức Sanh, Trần Văn Sơn chưa thể thu hồi được do hiện tại hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, tổng số tiền: 13.223.000 đồng.

+ Có 5 trường hợp ngư dân ông Nguyễn Quang Minh, Nguyễn Mắn, Võ Vương, Bùi Việt Anh, Trường Văn Hoàng hiện chưa rõ địa chỉ nên rất khó khăn trong việc điều tra, xác minh các thông tin liên quan đến 05 ngư dân để tiến hành thu hồi kinh phí hoàn trả cho Bộ Ngoại giao, tổng số tiền: 31.333.000 đồng.

(Bảng thống kê danh sách ngư dân đề nghị miễn hoàn trả chi phí tạm ứng về nước từ năm 2005 đến năm 2012 và Phiếu xác nhận đề nghị xoá nợ kèm theo Công văn này).

Sau khi được Thủ tướng Chính phủ cho phép xoá nợ, Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Ngoại giao hoàn trả cho ngân sách tỉnh Quảng Ngãi khoản kinh phí đã tạm ứng chi trả cho Quỹ bảo hộ công dân và pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài là 2.064.000.000 đồng.

Rất mong sự quan tâm, giải quyết của Bộ Ngoại giao./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBND Thành phố Quảng Ngãi;
- UBND các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh, Đức Phổ, Tư Nghĩa, Lý Sơn, Ba Tơ;
- VPUB: CVP, PCVP (NC), KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, ĐNMN (Vi353).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Trường Thọ

BẢNG THỐNG KÊ

DANH SÁCH NGƯ DÂN ĐỀ NGHỊ MIỄN HOÀN TRẢ CHI PHÍ TẠM ỨNG VỀ NƯỚC TỪ NĂM 2005 ĐẾN NĂM 2012

TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Công văn số 550/UBND-ĐNMN ngày 04/10/2016 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Năm	Nước về	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Số tiền tạm ứng	Lý do miễn hoàn trả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
A			**Ngư dân có hồ sơ lưu tại Sở Ngoại vụ**			**2,064,146,600**		
1	2006	Malaysia	Trương Quang Thiện	1984	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trương Quang Thanh	1990	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Lê Văn An	1990	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Phim	1990	Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Đức Đậm	1989	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Văn Thắng	1990	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trần Minh Thành	1989	Thôn Phú Quý, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trương Đức Trọng	1990	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Tấn Quang	1989	Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trương Quang Thế	1978	Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Ngư dân đã chết, hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
2	2007	Malaysia	Bùi Trung	1989	Thôn Châu Me, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Tấn Dũng	2/2/1989	Thôn Phú Quý, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Huỳnh Văn Tú	1984	Thôn Định Tân, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Phụng	1984	Thôn Phú Quý, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Ngữ (Ngự)	10/2/1978	Thôn Châu Me, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Vĩnh	29/12/1973	Thôn Định Tân, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Biên	1973	Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Đức Chung	1963	Thôn Châu Me, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Thanh Tùng (Nguyễn Thanh Hùng)	1975	Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Pháp	10/10/1971	Thôn Định Tân, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Lâm	1978	Thôn Định Tân, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,208,800	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Đào Nhật Quỳnh	1979	Thôn Tân Đức, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,073,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Võ Duy Hoàng	1965	Thôn Định Tân, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,073,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	

TT	Năm	Nước về	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Số tiền tạm ứng	Lý do miễn hoàn trả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
3	2008	Philippin	Đỗ Văn Đèo	1965	Thôn Định Tân, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,073,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Đỗ Cơ	4/1/1975	Thôn Định Tân, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,073,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Thanh Bình	12/6/1969	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,073,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trương Đình Ánh	24/10/1977	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,073,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Lê Văn Phú	1977	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,073,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Nghĩa	1990	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,073,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Mạnh Quyền	16/3/1989	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,073,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Minh Nhạn	1985	Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,073,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Đức Trà	16/9/1978	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,073,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Mạnh Truyền	1987	Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,073,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Đỗ Ngọc Thọ	12/10/1957	Thôn Định Tân, Xã Bình Châu, Bình Sơn	5,540,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Mười	1969	Thôn Châu Me, Xã Bình Châu, Bình Sơn	5,540,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Tốt	3/11/1970	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	5,540,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
4	2008	Malaysia	Phùng Thanh Được	1980	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	4,466,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phùng Trung Thành	1972	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	4,787,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Út	1953	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	4,787,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Hoàng	1981	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	4,787,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Ngô Văn Lượng	1984	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	4,787,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Khắc Nhật	1976	Xã An Vĩnh, Lý Sơn	4,787,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Phùng Nhiều	1969	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	4,787,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phùng Xuân Hoàng	1988	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	4,787,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Lợi	1972	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	4,787,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Ngô Văn Hùng	1986	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	4,787,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Tuân	1981	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	4,787,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Ngô Văn Độ	1982	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	4,787,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Văn Quảng	1989	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	4,787,600	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Lê Văn Bảo	1987	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	4,472,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Tiêu Viết Hòa	1980	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,892,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Tiêu Viết Diệu	1990	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,892,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trương Sơn	1975	Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,892,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Thanh Đô	1984	Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,892,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trương Hạnh	1972	Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,892,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	

TT	Năm	Nước về	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Số tiền tạm ứng	Lý do miễn hoàn trả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
			Nguyễn Trung	1990	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,892,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Dương Văn Hưng	2/1/1990	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,892,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Tấn Sỹ	1986	Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,892,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Văn Vỹ	1991	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,892,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Võ Khỏe	1971	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,892,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Văn Đạt	1965	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,892,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Thanh Biên	1988	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,891,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Thạch	1968	Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,891,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Thương	1981	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,891,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Trung	1984	Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,891,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Đô	1971	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,893,000	Ngư dân đã chết	
			Trần Văn Quang	1990	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,893,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Kỳ	1965	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	7,893,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Thọ	7/2/1974	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,891,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Phạm Thừa	4/4/1971	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,891,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Võ Văn Nỡ	31/12/1972	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,891,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Gương	1955	Thôn Đông, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,891,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Văn Hội	1974	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,891,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Hải	1976	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,107,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Văn Đức	11/3/1983	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,107,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Võ Văn Cu	1979	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,107,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Văn Lý	1972	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,107,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
5	2009	Indonesia	Nguyễn Hữu Công	1971	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,107,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Đặng Du	1974	Thôn Đông, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,107,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Văn Bình	1978	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,107,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	

TT	Năm	Nước về	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Số tiền tạm ứng	Lý do miễn hoàn trả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
			Lê Minh Điền	1984	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,107,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Bùi Tấn Thành	1984	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,107,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Bùi Tấn Nhân	1982	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,107,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Phạm Hữu Tín	1988	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,236,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Trương Hào	1988	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	6,236,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Đức Vinh	1990	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	6,236,000	Ngư dân đã chết	
			Bùi Trường Thọ	1987	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	6,236,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Thế Cường	1985	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	6,236,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Lâm Trọng	5/10/1987	Thôn Đông, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,236,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Năm	1975	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	6,236,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Văn Tặng	1977	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	6,236,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Tài	1989	Xã An Hải, Lý Sơn	6,236,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Hải	1976	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,606,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Huỳnh Công Nhiệm	1982	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,606,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Đinh Văn Chính	1981	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,606,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Dương Quang Chung	1993	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,606,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trương Đình Viên	1988	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,606,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Ngô Văn Hồng	1991	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,606,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Thanh Quang	1991	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,606,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Hữu Trọng	1991	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,606,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trương Đình Danh	1991	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,606,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Lâm	1978	Thôn Tân An, Xã Nghĩa An, TP Q.Ngãi	18,695,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Như Anh	1985	Xã Tịnh Kỳ, TP Q.Ngãi	7,605,900	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
6	2009	Philippin	Nguyễn Tân	1967	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,446,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Lê Văn Phúc	12/8/1972	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,446,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Phụng	5/11/1977	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,446,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trịnh Văn Sang	1984	Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,446,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Huỳnh Minh Cảnh	1988	Xã Bình Đông, Bình Sơn	9,465,300	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Hùng	1976	Xã Bình Hải, Bình Sơn	8,721,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	

TT	Năm	Nước về	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Số tiền tạm ứng	Lý do miễn hoàn trả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
			Bùi Thành Công	1972	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,948,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Huỳnh Văn Cường	1980	Thôn Đông, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,948,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Lê Hữu Nghĩa	1982	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,948,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Duy Thanh	1988	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,948,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Tài	1975	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,948,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Tân	1981	Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,948,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Thanh Sang	1983	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,948,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Thanh Tuấn	1983	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,948,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Tiến	1963	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,948,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Văn Đỡ	1983	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,948,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Văn Phúc	1980	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,948,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Thông	1986	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,948,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Dư	3/7/1979	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,768,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Phạm Văn Đỉnh	4/5/1965	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,768,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Phạm Tiền	1967	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,768,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Trương Văn Phú	1960	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,768,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Võ Dương	1972	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,768,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Võ Thành Khuân	1963	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,768,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Võ Văn Hiệp	1985	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,768,000	Ngư dân đã chết, hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Võ Tấn Tài	1976	Thôn Đông, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	8,776,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	

TT	Năm	Nước về	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Số tiền tạm ứng	Lý do miễn hoàn trả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
7	2010	Indonesia	Đỗ Văn Anh	1993	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,643,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Tâm	1992	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,643,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Bùi Văn Thiện	1976	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	8,432,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Lê Văn Đãm	1989	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	8,432,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Lê Văn Nga	1984	Thôn Đông, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	8,432,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Thành Đầy	26/8/1989	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	8,432,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Tròn	1970	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	8,432,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Phạm Quang Tân	25/03/1985	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	8,432,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Phùng Văn Tân	4/4/1980	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	8,432,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Trần Công Hiệp	1989	Xã An Vĩnh, Lý Sơn	8,432,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trần Đống	1988	Thôn Đông, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	8,432,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Trần Dũng	1989	Thôn Đông, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	8,432,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Lê Thành Lực	1979	Thôn Đông Thuận, Xã Phổ Vinh, Đức Phổ	7,624,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân thuộc diện hộ nghèo, không có khả năng hoàn trả	
			Võ Lại Hữu Tây	1985	Thôn Phước Điền, Xã Phổ Khánh, Đức Phổ	8,776,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Võ Văn Tuất	1982	Thôn Phước Điền, Xã Phổ Khánh, Đức Phổ	8,776,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Võ Tấn Đa	1980	Thôn Long Thạnh 1, Xã Phổ Thạnh, Đức Phổ	8,420,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, vợ chết sớm, không có khả năng hoàn trả	
			Huỳnh Bình	1984	Thôn Thạch Bi 1, Xã Phổ Thạnh, Đức Phổ	9,466,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Ngô Văn Khởi	1993	Thôn Tấn Lộc, Xã Phổ Châu, Đức Phổ	9,466,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Hồng Mạnh	1986	Thôn Long Thạnh 2, Xã Phổ Thạnh, Đức Phổ	9,466,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Trừ	1987	Thôn Long Thạnh 2, Xã Phổ Thạnh, Đức Phổ	9,466,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trần Hưng	1989	Thôn Long Thạnh 1, Xã Phổ Thạnh, Đức Phổ	9,466,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	

TT	Năm	Nước về	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Số tiền tạm ứng	Lý do miễn hoàn trả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
			Võ Tấn Cường	1992	Thôn Phú Long, Xã Phổ Khánh, Đức Phổ	9,466,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Đỗ Tấn Mười	1965	Thôn Phú Long, Xã Phổ Khánh, Đức Phổ	8,721,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Ngọc Hùng	1986	Thôn Thạch Bi 1, Xã Phổ Thạnh, Đức Phổ	8,721,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
8	2010	Trung Quốc	Trương Văn Tiên	1988	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	9,217,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Quốc Hận	22/01/1975	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	9,217,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Tiêu Viết Phụng	1975	Thôn Phú Quý, Xã Bình Châu, Bình Sơn	9,217,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Thơ	7/9/1973	Thôn Định Tân, Xã Bình Châu, Bình Sơn	9,217,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Lâm	1978	Xã Bình Châu, Bình Sơn	9,217,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trần Tươi	1959	Thôn Định Tân, Xã Bình Châu, Bình Sơn	9,217,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Thanh Đô	20/4/1982	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	9,217,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Văn Trung	1985	Xã Bình Châu, Bình Sơn	9,217,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trần Khanh	1975	Thôn Định Tân, Xã Bình Châu, Bình Sơn	9,217,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Đức Bản	1962	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	9,217,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trần Năm	11/1/1977	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	9,217,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Võ Văn Vân	6/3/1981	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	9,217,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Võ Văn Ba	13/4/1964	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	9,217,100	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Dương Minh Hùng	1953	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	9,213,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Dương Minh Nhất	1980	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	9,213,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Dương Minh Được	1986	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	9,213,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Dương Minh Tâm (Dương Minh Thành)	1984	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	9,213,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Dương Văn Thành	1972	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	9,213,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Thành	1980	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	9,213,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Sự	1981	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	9,213,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Công Toại	1979	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	9,213,400	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Minh (Nguyễn Minh)	1971	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	9,213,200	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Đặng Cang (Đặng Văn Sơn)	1985	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	9,213,100	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Tiến	1980	Thôn Châu Thuận Nông, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Thanh Kha	1990	Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Tấn Tiến	1975	Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	

TT	Năm	Nước về	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Số tiền tạm ứng	Lý do miễn hoàn trả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
9	2010	Philippin	Nguyễn Chiến (Nguyễn Văn Chiến)	10/4/1984	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Tấn Tài	10/3/1972	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Thắng	10/1/1990	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Ngô Văn Hùng	1990	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Minh Truyền	1986	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Võ Pha	1991	Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Định	10/12/1971	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trương Đức Trọng	1984	Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Văn Ngoan	1986	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Thanh Đức	1973	Thôn Châu Thuận Nông, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Lê Hồng Thọ	10/10/1965	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Phiên	11/11/1988	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Tấn Vinh	18/01/1968	Thôn Châu Thuận Nông, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Thanh Việt	16/12/1981	Thôn Châu Thuận Nông, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Lê Thanh Hòa	1984	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,327,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Tịnh	1982	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	3,804,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Võ Duy Thuận	1990	Thôn Định Tân, Xã Bình Châu, Bình Sơn	3,804,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Võ Văn Hào	1987	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	3,804,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Văn Tâm	20/5/1985	Thôn Châu Me, Xã Bình Châu, Bình Sơn	3,804,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Văn Vân	10/5/1974	Thôn Châu Me, Xã Bình Châu, Bình Sơn	3,804,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Huỳnh Văn Tuấn	20/4/1986	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,096,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Huỳnh Văn Vũ	1981	Xã Tịnh Hòa, TP Q.Ngãi	8,096,000	Gia đình ngư dân có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hiện nay đi làm ăn xa không về địa phương	
			Phan Thành Trung	1978	Xã Tịnh Hòa, TP Q.Ngãi	6,328,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Đại	1978	Xã Tịnh Hòa, TP Q.Ngãi	3,804,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Ngọc Sính	15/10/1965	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, tàu bị gặp nạn, chìm tại Brunay	
			Đặng Văn Tươi	1986	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, tàu bị gặp nạn, chìm tại Brunay	
			Đặng Thanh Tuấn	1988	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, tàu bị gặp nạn, chìm tại Brunay	

TT	Năm	Nước về	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Số tiền tạm ứng	Lý do miễn hoàn trả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
10	2010	Brunay	Trần Văn Toàn	7/3/1983	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, tàu bị gặp nạn, chìm tại Brunay	
			Trần Văn Hiền	1994	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, tàu bị gặp nạn, chìm tại Brunay	
			Trần Xuân Dương	1967	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, tàu bị gặp nạn, chìm tại Brunay	
			Lê Văn Thiện	1992	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, tàu bị gặp nạn, chìm tại Brunay	
			Nguyễn Thanh Trung	1991	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, tàu bị gặp nạn, chìm tại Brunay	
			Nguyễn Văn Thế	1969	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, tàu bị gặp nạn, chìm tại Brunay	
			Ngô Văn Minh	1/5/1968	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Phạm Văn Tài	1990	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Lê Mười	1979	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, tàu bị gặp nạn, chìm tại Brunay	
			Nguyễn Văn Thuận	1987	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, tàu bị gặp nạn, chìm tại Brunay	
			Ngô Xuân Diền	1/1/1973	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, tàu bị gặp nạn, chìm tại Brunay	
			Nguyễn Thoại	18/6/1964	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	6,588,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Quang Hà	1990	Xã Bình Hải, Bình Sơn	8,191,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Thành Trí	1987	Xã Bình Hải, Bình Sơn	8,191,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Tấn Sỹ	1976	Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Ba	11/11/1975	Thôn Phú Quý, Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Nở	1987	Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Thịnh	10/4/1962	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Tiêu Viết Hoàng	10/2/1961	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trương Hạnh	28/8/1972	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	

TT	Năm	Nước về	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Số tiền tạm ứng	Lý do miễn hoàn trả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
11	2011	Indonesia	Phạm Văn Thành	1976	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Trần Công Thạnh	1976	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Đinh Văn Nhân	1986	Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Lại	1986	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Nguyễn Văn Sự	20/6/1968	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Trần Văn Sơn	5/5/1978	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trần Công Thọ	1985	Thôn Đông Hộ, Xã An Hải, Lý Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trần Công Thuận	1983	Thôn Đông Hộ, Xã An Hải, Lý Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trần Văn Phát	1967	Thôn Đông Hộ, Xã An Hải, Lý Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trần Văn Phước	1991	Thôn Đông Hộ, Xã An Hải, Lý Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Đặng Thanh	1974	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Hùng	1981	Thôn Đông Hộ, Xã An Hải, Lý Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Thọ	1974	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
			Trương Đình Trị	1966	Thôn Đông, Xã An Hải, Lý Sơn	7,973,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Hồ Minh Tháp	1982	Thôn Phú Long, Xã Phổ Khánh, Đức Phổ	8,191,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đã chuyển hộ khẩu vào tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, không có khả năng thu hồi	
			Mai Xuân Quý	1990	Thôn Trung Sơn, Xã Phổ Khánh, Đức Phổ	8,191,500	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Huỳnh Văn Quang	29/10/1975	Thôn Tăng Long, Xã Tịnh Long, TP Q.Ngãi	7,852,000	Gia đình ngư dân có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hiện nay đi làm ăn xa không về địa phương	
			Lê Văn Hùng	1967	Xã Tịnh Long, TP Q.Ngãi	7,852,000	Gia đình ngư dân có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hiện nay đi làm ăn xa không về địa phương	
			Phạm Văn Cách	1987	Làng Xi 2, Xã Ba Tô, Ba Tơ	8,632,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Văn Cui	1986	Thôn Mang Lùng 2, Xã Ba Tô, Ba Tơ	8,632,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Văn Việt	1986	Làng Xi 2, Xã Ba Tô, Ba Tơ	8,632,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Pho	5/3/1983	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,121,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Đại	9/4/1978	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,121,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	

TT	Năm	Nước về	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Số tiền tạm ứng	Lý do miễn hoàn trả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
12	2011	Philippin	Nguyễn Tài (Nguyễn Tài)	5/4/1983	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,121,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Lý	13/5/1989	Thôn Châu Thuận Nông, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,121,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Đình Thái	12/9/1987	Thôn Định Tân, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,121,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Phạm Tâm	14/12/1989	Thôn Châu Thuận Biển, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,121,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Tiêu Viết Kiều	19/3/1993	Thôn Phú Quý, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,121,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Lê Văn Vương	1965	Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,121,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Bùi Tấn Lực	1965	Thôn An Hải, Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,121,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trần Văn Tiến	1990	Xã Bình Châu, Bình Sơn	6,121,000	Ngư dân đã chết, hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
13	2012	Indonesia	Nguyễn Tiến	1975	Thôn Tấn Lộc, Xã Phổ Châu, Đức Phổ	4,684,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Đông	10/11/1966	Thôn Hải Tân, Xã Phổ Quang, Đức Phổ	4,684,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
14	2012	Malaysia	Nguyễn Văn Lâm	1978	Thôn Tân An, Xã Nghĩa An, TP Q.Ngãi	3,358,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Cao Vào	1976	Thôn Tân An, Xã Nghĩa An, TP Q.Ngãi	2,576,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
15	2012	Trung Quốc	Huỳnh Cuộc	1974	Thôn Tân Mỹ, Xã Nghĩa An, TP Q.Ngãi	12,119,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Huỳnh Tiến	1992	Thôn Tân Mỹ, Xã Nghĩa An, TP Q.Ngãi	12,119,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Huỳnh Tân	1995	Thôn Tân Mỹ, Xã Nghĩa An, TP Q.Ngãi	12,119,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Huỳnh Quang	1966	Thôn Tân Mỹ, Xã Nghĩa An, TP Q.Ngãi	12,119,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Huỳnh Dân	1971	Thôn Tân Mỹ, Xã Nghĩa An, TP Q.Ngãi	12,119,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Huỳnh Thơi	1964	Thôn Tân Mỹ, Xã Nghĩa An, TP Q.Ngãi	12,119,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Anh	1971	Thôn Tân An, Xã Nghĩa An, TP Q.Ngãi	12,119,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Có	1966	Thôn Phổ Trung, Xã Nghĩa An, TP Q.Ngãi	12,119,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Trần Văn Kia	1966	Thôn Tân Mỹ, Xã Nghĩa An, TP Q.Ngãi	12,119,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Lê Tuấn Màu	1966	Thôn Tân Mỹ, Xã Nghĩa An, TP Q.Ngãi	12,119,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Dương Mẫu	1973	Thôn Tây, Xã An Hải, Lý Sơn	7,454,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
			Nguyễn Văn Tính	1992	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	7,454,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn, bị tịch thu tàu thuyền	
B			**Ngư dân không có hồ sơ lưu tại Sở Ngoại vụ**			**44,556,000**		
16	2007	Malaysia	Nguyễn Quang Minh	1956	Xã Bình Châu, Bình Sơn	8,785,000	Hiện chưa rõ địa chỉ nên gặp khó khăn trong việc điều tra, xác minh các thông tin liên quan	

TT	Năm	Nước về	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Số tiền tạm ứng	Lý do miễn hoàn trả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
17	2008	Indonesia	Nguyễn Mắn	1984	Xã Phổ Thạnh, Đức Phổ	5,733,000	Hiện chưa rõ địa chỉ nên gặp khó khăn trong việc điều tra, xác minh các thông tin liên quan	
			Võ Vương	1975	Xã Phổ Khánh, Đức Phổ	5,733,000	Hiện chưa rõ địa chỉ nên gặp khó khăn trong việc điều tra, xác minh các thông tin liên quan	
18	2008	Malaysia	Bùi Đức Sanh	1980	Xã An Hải, Lý Sơn	4,843,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
19	2009	Indonesia	Trần Văn Sơn	5/5/1978	Thôn Tây, Xã An Vĩnh, Lý Sơn	8,380,000	Hoàn cảnh gia đình ngư dân đặc biệt khó khăn	
20	2012	Philippin	Bùi Việt Anh	1976	Xã Bình Châu, Bình Sơn	5,541,000	Hiện chưa rõ địa chỉ nên gặp khó khăn trong việc điều tra, xác minh các thông tin liên quan	
			Trương Văn Hoàng	1981	Xã Bình Châu, Bình Sơn	5,541,000	Hiện chưa rõ địa chỉ nên gặp khó khăn trong việc điều tra, xác minh các thông tin liên quan	
			Tổng cộng (A+B)			**2,108,702,600**		